

## NGÔN NGỮ VỚI VĂN CHƯƠNG

## VẤN ĐỀ NGƯỜI KỂ CHUYỆN TRONG DIỄN NGÔN TRUYỆN KỂ

THE NARRATOR IN THE NARRATIVE DISCOURSE

NGUYỄN THỊ THU THỦY

(TS; Đại học Sư phạm Hà Nội)

**Abstract:** This article discusses about the narrator in the narrative discourse, compares the narrator and implied author, focalizer, character, voice,...in order to find out possible similarities and differences between of them. Also, we aim at defining the narrator in recitation, which helps the reader to understand the writer's intention expressed in the text easily and correctly.

**Key words:** narrator; implied author; focalizer; narrative discourse.

### 1. Dẫn nhập

Người kể chuyện (NKC) là vấn đề được quan tâm khá nhiều trong những năm gần đây ở cả lĩnh vực tự sự học và ngôn ngữ học. Tuy nhiên, trong nhiều nghiên cứu về người kể chuyện, việc xác định nhân vật này còn gặp nhiều vướng mắc và thiếu nhất quán. Trước thực tế đó, bài báo này của chúng tôi muốn làm sáng tỏ một vài điểm then chốt, từ đó đưa ra được một số căn cứ giúp cho việc xác định NKC trong truyện kể được rõ ràng và nhất quán.

### 2. Một vài nét về người kể chuyện

2.1. Coi truyện kể là sản phẩm của hoạt động giao tiếp bằng ngôn ngữ thì NKC là người nói trong tác phẩm, người sử dụng các phương tiện ngôn ngữ để tạo thành lời kể, tức NKC là chủ thể của hành vi kể chuyện.

2.2. NKC cùng với nhân vật và độc giả là những yếu tố không thể thiếu trong một truyện kể. Nói như Katie Wale thì "quá trình tự sự ít nhất có ba nhân vật khởi phát: nhân vật (he), người kể (I) và người đọc (you) hoặc kẻ mà người ta nói tới (he - NTTTT chú thích), kẻ nói (I - NTTTT chú thích) và kẻ mà người ta nói với (you - NTTTT chú thích)" [12]. Theo quan điểm này của Katie và lí thuyết giao tiếp thì rõ ràng người nói (NKC) luôn luôn ở ngôi thứ nhất. Cho nên mặc dù có nhiều cách phân chia NKC và nhiều tên

gọi khác nhau: NKC ở ngôi thứ nhất và NKC ở ngôi thứ ba, NKC chứng nhân, NKC sử quan, NKC toàn tri,...[4] song ở đây chúng tôi chỉ lựa chọn thuật ngữ NKC tường minh và NKC hàm ẩn, dựa vào ± sự xuất hiện của NKC xưng "tôi" [7].

### 2.3. Người kể chuyện có bản chất lưỡng thể, pha tạp và đa diện mạo

Theo Way C. Booth, "mỗi một tác phẩm đều chứa đối thoại hàm ẩn giữa tác giả - NKC - nhân vật và độc giả. Và một trong số bốn người này có thể đồng nhất với một trong số những người kia" [6, tr.99]. Qua khảo sát tác phẩm chúng tôi thấy nhận định này là hết sức xác đáng. Tùy từng trường hợp cụ thể NKC có thể có những " gương mặt", "diện mạo" giống với những người khác:

- NKC có thể đồng nhất với nhân vật trong trường hợp là NKC tường minh. Chẳng hạn nhân vật Thuần trong *Tướng về hưu* của Nguyễn Huy Thiệp.

- NKC có thể đồng nhất với tác giả hàm ẩn trong trường hợp là NKC hàm ẩn. Tác giả hàm ẩn cũng là người tổ chức văn bản, chịu trách nhiệm về sự có mặt hay sự vắng mặt của bộ phận này hay bộ phận khác của chuyện trong truyện và bởi hai con người này được tách ra khỏi những sự kiện và có

thể thậm chí không thiết lập một mối quan hệ diễn ngôn nào với độc giả hàm ẩn.

- Người kể có thể đồng nhất với độc giả hàm ẩn trong các truyện ĐTNT hay dòng tâm tư. Trong ĐTNT và dòng tâm tư, NKC tự phân thân ra làm hai: vừa là người kể vừa là người nghe, tự tâm sự với chính mình...

Như vậy có thể thấy: NKC có thể là tác giả hàm ẩn, có thể là nhân vật, có thể là độc giả hàm ẩn; bản chất của anh ta là bản chất *lượng thể*, pha tạp và đa diện mạo [5]. Song cái quan trọng anh ta cũng không phải là ai trong số những người ấy, anh ta vẫn khác nhân vật, khác tác giả hàm ẩn và độc giả hàm ẩn. Chính bản chất này sẽ giúp anh ta thâm nhập một cách uyển chuyển vào thế giới được miêu tả, đặc biệt là sẽ giúp anh ta có nhiều cách kể chuyện. Nhưng cũng chính cái bản chất lượng thể, pha tạp và đa diện mạo này gây khó khăn cho việc xác định NKC trong tác phẩm.

2.4. Sự xuất hiện của NKC trong truyện là rất đa dạng bởi cái bản chất pha tạp và đa diện mạo kia của anh ta. Thường thì trong một truyện chỉ có một NKC nhưng biểu hiện của anh ta không phải lúc nào cũng thuần nhất trong suốt câu chuyện. Có những truyện, NKC thể hiện rõ vai trò kể chuyện của mình từ đầu đến cuối, vừa nhìn [xin xem khái niệm *điểm nhìn* trong tài liệu tham khảo số 8] vừa kể (Thuần trong *Tướng về hưu*, NKC hàm ẩn trong *Không có vua* của Nguyễn Huy Thiệp), có những truyện NKC biểu hiện bằng nhiều gương mặt khác nhau, chẳng hạn: *Chí Phèo* của Nam Cao, *Người ở bến sông Châu* của Song Nguyệt Minh, *Hoa chanh trái vụ* của Văn Như Cương... Trong truyện *Người ở bến sông Châu*, phần lớn câu chuyện được kể bằng giọng điệu, điểm nhìn của bé Mai - một cô học sinh cấp ba trường huyện; có chỗ được kể bằng giọng điệu, điểm nhìn của NKC hàm ẩn, có lúc lại được kể theo giọng điệu, điểm nhìn của

những người lính công binh,...Truyện *Hoa chanh trái vụ* cũng chỉ có một NKC nhưng toàn bộ câu chuyện được kể bằng lối kể cổ tích của một NKC hàm ẩn, đến phần vĩ thanh, NKC này đột ngột xưng "tôi". Truyện hiện đại có thể xuất hiện nhiều NKC, ví dụ *Hậu thiên đường* của Nguyễn Thị Thu Huệ có hai NKC: người kể thứ nhất xưng "tôi" kể về cuộc đời của chính mình, người kể thứ hai là NKC hàm ẩn, xuất hiện ở phần cuối của truyện; truyện *Sám hối muộn* của Lê Công cũng có hai NKC,...Biểu hiện đa dạng này là những thách thức khiến cho việc xác định NKC trong truyện kể gặp nhiều khó khăn. Dưới đây, chúng tôi xin trình bày một số vấn đề liên quan đến NKC nhằm làm rõ ranh giới giữa NKC và các nhân tố dễ bị nhầm lẫn như tác giả hàm ẩn, người tiêu điểm hóa, nhân vật,... Hi vọng cái ranh giới rõ ràng này sẽ giúp cho việc xác định NKC trong truyện kể được dễ dàng hơn.

3. Người kể chuyện và các nhân tố có liên quan

### 3.1. Người kể chuyện và tác giả hàm ẩn

NKC và tác giả hàm ẩn là hai chủ thể có nhiều điểm khá gần nhau nên trong thực tế đã xảy ra không ít nhầm lẫn. Nhiều nhà nghiên cứu đã đồng nhất NKC với tác giả này. Nhưng đây vẫn là hai người khác nhau. NKC là chủ thể của hành vi kể chuyện, còn tác giả hàm ẩn là chủ thể của hành vi sáng tạo nghệ thuật. Hành vi sáng tạo nghệ thuật bao hàm hành vi kể chuyện, cũng tức là NKC thuộc về thế giới truyện kể, một kiểu nhân vật do tác giả hàm ẩn hư cấu để giúp mình kể một câu chuyện.

- Trường hợp dễ nhầm lẫn nhất giữa NKC và tác giả hàm ẩn chính là trường hợp truyện kể có NKC hàm ẩn. Bởi sự không hiện diện bằng hình thức nhân xưng ngôi thứ nhất, và thường thì NKC có giọng kể từng trải, uyên bác - giống giọng tác giả. Ví dụ <1>: *Nhà lão Kiên sáu người. Toàn đàn ông. Bà Nhón, vợ lão Kiên, mắt*

*đã mười một năm, lúc đó lão Kiên năm mươi ba tuổi, cái tuổi oái oăm, lấy vợ nữa cũng dở, không lấy vợ nữa cũng dở. Lão Kiên chọn cái dở ít hơn, ở vậy* [18, tr.86].

Với truyện kể kiểu này, ta thấy tác giả hàm ẩn cũng là người tổ chức văn bản, chịu trách nhiệm về sự có mặt hay sự vắng mặt của bộ phận này hay bộ phận khác của chuyện trong truyện và bởi hai con người này được tách ra khỏi những sự kiện và có thể thậm chí không thiết lập một mối quan hệ diễn ngôn nào với độc giả hàm ẩn.

### 3.2. Phân biệt người kể chuyện với người tiêu điểm hóa

Người tiêu điểm hóa (focalizer) là thuật ngữ mà G.Genette đưa ra năm 1972. Người tiêu điểm hoá (NTĐH) hay chủ thể của ĐN là nhân vật mà nhận thức của anh ta sẽ định hướng cho sự phát triển của truyện [11, tr.29]. Nói cách khác, NTĐH là người thực hiện hành vi nhìn - hành vi quan sát, cảm nhận, đánh giá,... là xuất phát điểm để định vị giá trị của thế giới hiện thực trong truyện. NTĐH còn được gọi là *người phản ánh* (reflector) [dẫn theo 12, tr.179]. Ví dụ, Mai trong *Người ở bên sông Châu* của Suong Nguyệt Minh là NTĐH, Mai là người quan sát, cảm nhận, đánh giá về ông, bố, mẹ, dì Mây, chú San,... Và mọi giá trị của thế giới hiện thực trong truyện, chẳng hạn quyền lực và thân hữu của các nhân vật ông, bố, mẹ, dì Mây, chú San,... là được định vị từ Mai.

Đặc tính của NTĐH là: anh ta là người nghĩ hoặc cảm thấy một cách trực tiếp đối với độc giả. Anh ta không phải là người phát ngôn trong truyện (trừ trường hợp NTĐH cũng đồng thời là NKC). NTĐH có thể là NKC, có thể là nhân vật; có thể không là ai trong số hai người này.

- NTĐH là người kể chuyện (NTĐH = NKC)

Đó là trường hợp NTĐH đồng thời là NKC hàm ẩn: (NTĐH = NKC hàm ẩn). Loại NTĐH này thường xuất hiện trong những

truyện có ĐN bên ngoài và truyện có ĐN toàn tri. Trong những truyện kể kiểu này, câu chuyện được kể từ ĐN của một NKC hàm ẩn. Mọi sự đánh giá, cảm nhận, quan sát,...đều là của NKC hàm ẩn đứng ngoài quan sát và kể lại câu chuyện.

- NTĐH là nhân vật (NTĐH = nhân vật)

NTĐH là nhân vật ở ngôi thứ ba trong những truyện có NKC hàm ẩn, kể theo ĐN bên trong tựa vào ĐN của nhân vật kể kể. Trường hợp này, NTĐH là nhân vật có suy nghĩ, có hoạt động tự cảm nhận. Và mối quan hệ (vai) giữa các nhân vật trong truyện được xác định trong quan hệ với NTĐH này chứ không phải với NKC hàm ẩn. Chẳng hạn, Mai trong *Người ở bên sông Châu* (sdd) là NTĐH đồng thời là một nhân vật trong truyện.

- NTĐH vừa là nhân vật vừa là NKC (NTĐH = nhân vật = NKC)

Trường hợp này, NTĐH là NKC tường minh đồng thời là một nhân vật của truyện, kể chuyện mình hoặc kể chuyện người khác từ quan sát của mình. Chẳng hạn, nhân vật Thuần xưng "tôi" kể chuyện cha mình trong truyện *Tướng về hưu* (Nguyễn Huy Thiệp) là NTĐH. Nhân vật Trúc trong *Mùa đông ấm áp* (Nguyễn Thị Thu Huệ) cũng là một NTĐH xưng "tôi" kể chuyện chính mình.

- NTĐH không phải là NKC cũng không phải bất cứ nhân vật nào trong truyện (NTĐH ≠ nhân vật ≠ NKC)

Đó là ở trường hợp truyện kể có NKC tường minh, nhưng NKC tường minh này không tham gia vào hành động của truyện, cũng không phải là chủ thể cảm nhận, quan sát, anh ta chỉ có nhiệm vụ kể chuyện. Như vậy, trước hết NTĐH không phải là NKC.

Ví dụ <2> Truyện *Hoa chanh trái vụ* (Văn Như Cương). Mãi đến sau khi kết thúc truyện, NKC mới xuất hiện ở phần *vĩ thanh*:

*"Anh Chanh, hiện nay anh ở đâu?*

Nếu anh đọc mẩu chuyện này của tôi, xin anh viết thư về toà soạn báo *Thế Giới Mới*

đề báo tin. Tôi chắc chắn anh sẽ chứng minh rằng những điều tôi viết trên đây đều là sự thật" [15, tr.59]. Trước đó, toàn bộ câu chuyện được kể theo lối kể cổ tích, NKC ẩn, đứng trên nhân vật: "Ngày xưa, tại làng kia có đôi trai gái yêu nhau rất mặn mà. Người con trai khoẻ mạnh, dũng cảm và chân thành. Cô con gái thủy mị, nét na, hay lam hay làm..." [15, tr.56].

Cách gọi tên nhân vật: *Đôi trai gái, người con trai, cô con gái* là cách gọi rất khách quan từ ĐN của một NTĐH xa lạ nào đó chứ không thuộc thể giới của truyện. Nói cách khác thì không có nhân vật nào trong truyện mang ĐN, chỉ đơn thuần là các nhân vật hành động dưới sự quan sát của một NTĐH giấu mặt. NTĐH giấu mặt này rõ ràng là vừa khác với các nhân vật trong truyện, vừa khác với NKC xưng "tôi" xuất hiện ở cuối tác phẩm như đã nói ở trên.

Chúng ta biết rằng: Trong hoạt động nói năng thì người nói có thể nói với ĐN của chính mình, có thể nói với ĐN của người khác. Tức là người nói có thể là chủ thể của ĐN, cũng có thể không phải là chủ thể của ĐN. Về điều này, Đỗ Hữu Châu cũng đã phân biệt *chủ ngôn* và *thuyết ngôn* [xem 1, tr.16]. Ở truyện, sự phân biệt này còn rõ hơn. Hình thức hội thoại ngầm cho phép người nói (NKC) sử dụng nhiều phương thức kể khác nhau để thể hiện ĐN. Có những trường hợp mà NTĐH chỉ đơn thuần là người quan sát, cảm nhận thể giới hiện thực mà không hề có chức năng và mục đích thể hiện những quan sát, cảm nhận và đánh giá đó của mình cho độc giả biết. Chẳng hạn trường hợp NTĐH là nhân vật ở ngôi thứ ba như Mai ở truyện *Người ở bên sông Châu* đã dẫn. Trong tình huống này phải có một người khác kể lại những cảm nhận, suy nghĩ, quan sát của Mai tức là tái hiện lại thể giới hiện thực từ ĐN của Mai, cũng tức là bậc lộ ĐN của Mai cho độc giả biết.

Nói như Todorov: "Nhìn thấy ngôi nhà và nói lên "Tôi thấy một ngôi nhà" là hai hành

vi không chỉ khác nhau mà còn đối lập nhau. Những biến cố không bao giờ có thể tự kể về mình, tên gọi các sự việc cũng không phải được khác trong sự vật". Chuyện nhằm lẫn giữa NKC và NTĐH sẽ xảy ra trong trường hợp: NKC không xuất hiện trực tiếp với hình thái của đại từ ngôi thứ nhất ("tôi" hoặc "chúng tôi") mà xuất hiện hàm ẩn sau những quan sát, cảm nhận của NTĐH, cũng đồng thời là một nhân vật trong truyện. Nói cách khác, NKC hoá thân vào nhân vật, "ẩn" sau nhân vật để kể, kể theo ĐN của một nhân vật trong tác phẩm.

Ví dụ, truyện *Phiên chợ Giát*: NKC nhìn được phần lớn hành động với đôi mắt của lão Khùng, nhưng lão Khùng không từ đó mà tạo nên cho chúng ta thiên truyện *Phiên chợ Giát*. Lão chỉ là điểm tựa, được một NKC hàm ẩn hộ tống, đảm nhận trách nhiệm của người nói:

Ví dụ <3> "Ai? Ai đã giết con khoang đen nhà lão, người bạn đời của lão? Lão nào? Thằng già chết từ chết tiệt nào, đứa thần trùng nào, bọn trộm cướp giết người của dân kẻ bãi hay sơn tràng nào?"

Thì lão chứ ai? Đứa hung thần là lão Khùng chứ ai? Kẻ nâng chiếc búa tạ lên đánh vào đầu con vật là lão chứ ai. Tay chân *run lấy lấy, mồ hôi toát ra sũng áo đầm đìa*, lão Khùng sợ quá. Lão đã trở nên độc ác quá mức, thật là vô cùng ác độc, mà lão đã trở nên độc ác ngoài sức nghĩ của con người từ bao giờ vậy? *Giá như* người khác, là người biết ngoan ngoãn tuân phục một thứ tôn giáo nào thì chắc hẳn lúc này, giữa đêm hôm khuya khoắt, lão đã lập tức quỳ sụp xuống mà hồi hả đọc kinh, dập đầu xuống đất mà van nài kẻ tôn thờ, trút lòng ăn năn sám hối trước đấng thiêng liêng ở trên đầu trên cổ. Đấng này là một kẻ vô đạo, lão Khùng chỉ biết lật mình ngồi dậy trên tấm phản gỗ mà *run sợ một mình, vật vã đau khổ một mình, tự mình lại lấy làm sợ hãi trước chính mình*. Lão mở *trùng trùng hai con mắt* mà nhìn tên hung thần đỏ tởm vừa nhập vào lão, ngay khi

lão bình yên ngủ trên tấm phản quen thuộc giữa nhà mình.

Đoạn rời như một kẻ may mắn thoát hoạ, lão Khúng thở phào. Thực may! May quá! Vậy là không phải, chỉ là trong giấc mơ. Không phải thực. Đùng, mà đây rồi, con khoang đen nhà lão lúc này đang khịt khịt ở ngoài gian bò sau nhà bếp.

Lão yên tâm nằm xuống. Và nghĩ về giấc mơ tiếp sau đó...” [13, tr.587].

Với đôi mắt của lão Khúng, NKC dễ dàng thâm nhập vào đời sống nội tâm của nhân vật, thấy được những hành vi bên trong của nhân vật: các hành vi chi tâm trạng, cảm giác (*run lấy lấy, mồ hôi toát ra sống áo đầm đìa, run sợ một mình, đau khổ một mình, yên tâm,...*); các hành vi phán đoán, giả định biểu hiện tư duy (*giả như, thì chắc hẳn,...*); đặc biệt là những suy nghĩ thầm kín của nhân vật (các ý nghĩ nội tâm gián tiếp tự do).

Với cái nhìn này, NKC đã hoá thân vào suy nghĩ, tâm trạng, tình cảm,... của nhân vật đến mức tối đa, khiến cho lời kể chuyện sinh động, mang đầy phong thái, giọng điệu nhân vật. Có thể vì thế mà nhiều tác giả cho đây là kiểu truyện kể ở ngôi thứ ba, tức có NKC ở ngôi thứ ba, như vậy lão Khúng là NKC. Thực ra thì lão Khúng không phải là NKC, lão chỉ là nhân vật đảm trách chức năng của một NTĐH; người quan sát, cảm nhận về thế giới để từ đó NKC kể lại những quan sát, cảm nhận này. NKC đã hoá thân vào nhân vật như đã nói ở trên, đến mức ta khó phân biệt được giọng nào của lão Khúng, giọng nào của NKC. Mà lại thấy như giọng lão Khúng là chủ đạo, cứ như là lão Khúng đang kể chuyện vậy... Nhưng dù có như thế thì cũng không thể lẫn lộn kiểu truyện kể này với kiểu truyện kể trong đó bản thân nhân vật kể chuyện (nhân vật kể chuyện ở ngôi thứ nhất, xưng bằng tên riêng). Tức là không có truyện nào được kể bởi NKC ở ngôi thứ ba. NKC luôn ở ngôi thứ nhất, chỉ có điều

anh ta có xuất hiện trực tiếp trong tác phẩm hay không mà thôi.

Cái làm cho chúng ta dễ bị lầm tưởng rằng có NKC ở ngôi thứ ba như trong trường hợp này, chính là cái đời sống nội tâm của nhân vật được phản ánh rất phong phú, sinh động. Và về mặt ngôn từ, nó được thể hiện sinh động bằng các độc thoại nội tâm, lời nói bên trong; sự miêu tả cận cảnh các biểu hiện của trạng thái nội tâm: *tay chân run lấy lấy, mồ hôi toát ra sống áo đầm đìa, sợ, run sợ, vật vã đau khổ, sợ hãi, ...*; các thức giả định lập luận biểu hiện suy nghĩ dẫn vật: *giả như, chắc hẳn, dẫu này, ...* Đây cũng chính là đặc trưng của phương thức thể hiện lời kể chuyện theo ĐN bên trong.

Cũng như vậy, trong truyện *Người ở bên sông Châu*: NKC là người kẻ hàm ân, kẻ theo ĐN của Mai, chứ Mai không phải là NKC. Mai là NTĐH, NKC đã mượn giọng Mai - một cô bé gái đang học cấp III trường huyện để kể câu chuyện về những người thân của Mai. Có như vậy, NKC mới dễ dàng hoà vào đời sống nội tâm của nhân vật, dễ dàng hoà vào cái gia đình của Mai, dễ biết, dễ “tọc mạch” vào mọi chuyện của gia đình ấy. NKC cũng nhờ thế đã đặt từng thành viên của gia đình Mai trước độc giả mà không cần một lời giới thiệu nào cả. Tự cái ĐN của Mai, ta đã hình dung mối quan hệ giữa những con người ấy với nhau như thế nào: ông, bố, mẹ, dì Mây, chú San, thím Ba,... là được nhìn từ Mai, trong mối quan hệ với Mai,...

### 3.3. Người kể chuyện và nhân vật

NKC có thể đồng nhất với nhân vật khi NKC xưng “tôi” tường minh trong truyện. Có hai trường hợp xảy ra: 1) NKC xưng “tôi” kể chuyện người khác, chẳng hạn Thuận trong *Tướng về hưu* của Nguyễn Huy Thiệp; 2) NKC xưng “tôi” kể chuyện của chính mình như nhân vật “tôi” trong *Hậu thiên đường*, *Mùa đông ấm áp* của Nguyễn Thị Thu Huệ là điển hình cho sự đồng nhất

giữa NKC và nhân vật. Những truyện này chỉ có một NKC duy nhất.

### 3.4. Người kể chuyện và hành vi kể

Hành vi của NKC là hành vi kể, hành vi tả, hành vi bình luận, hành vi trích dẫn. Như vậy, truyện kể sẽ bao gồm diễn ngôn của người kể và diễn ngôn của các nhân vật. Tức là, khi truyện được kể ra nghĩa là chúng ta sẽ nhìn hoặc nghe thấy ở đó thể giới được kể ra và thể giới được trích dẫn. Do vậy, trong truyện nếu có lời kể của một nhân vật nào đó thì cần phải xem xét xem lời kể đó thuộc về lời gián tiếp, tức là diễn ngôn của một NKC thứ hai hay không hay chỉ là diễn ngôn của các nhân vật - diễn ngôn được trích dẫn. Ví dụ, truyện *Sám hối muộn* của Lê Công, toàn bộ lời kể của nhân vật Thắng là lời kể của NKC đồng thời là nhân vật chính trong câu chuyện, hồi tưởng, ăn năn, sám hối với quá khứ không mấy tốt đẹp của mình. Đoạn cuối được kể bởi một NKC xưng "tôi" khác. *Hậu thiên đường* (sdd) cũng vậy, toàn bộ câu chuyện là lời kể của nhân vật tôi kể về chính cuộc đời mình. Đoạn cuối cũng được kể bởi NKC thứ hai - NKC hàm ẩn: "Có tiếng ti vi của nhà chủ: ""... Cô gái ngẩn mặt khẽ rùng mình. - Anh ơi. Lại gió rồi. Người đàn ông uống xong cốc cà phê, về đỡ khát. Lại quàng tay ôm lấy cô gái. Họ lại chìm đi trong những nụ hôn, mặc những cơn gió lạnh buốt đang vờ vờ quanh mình." Trong khi đó, ở *Vũ điệu địa ngục* của Võ Thị Hào thì diễn ngôn của nhân vật "nàng" - "Lá thư tuyệt mệnh" là diễn ngôn của nhân vật, thuộc thể giới được trích dẫn. "Nàng" không phải là NKC trong tác phẩm. *Vũ điệu địa ngục* chỉ có một NKC - chàng trai 19 tuổi xưng "tôi" mà thôi.

### 3.5. Người kể chuyện và giọng

Truyện kể trước hết là một giọng, nói với chúng ta cái sự kiện phát ra thông điệp đó. Giọng có thể biểu hiện theo nhiều cách thức khác nhau, hoặc bộc lộ trực tiếp, hoặc che giấu, hoặc xác định hoặc không xác định,...

Dù thế nào thì trong mọi trường hợp nó phải làm thế nào để người đọc cũng có thể nhận ra ai là kẻ đang nói trong tác phẩm [3].

Sự kiện, phát ngôn vẫn có thể biến đổi, NKC ở một thời điểm nào đó có thể tự xóa mình đi và nhường lời cho người khác. Cho nên giọng cũng là một căn cứ để xác định ai là NKC trong tác phẩm. Giọng được biểu hiện qua các hình thức lời kể như sau:

- Lời kể một giọng: Là lời kể hướng tới sự vật, nhằm tái hiện, giới thiệu về nó. Ví dụ <4>: *Thuở ấy chưa có vũ trụ, chưa có muôn vật và loài người. Trời đất chỉ là một đám hỗn độn, tối tăm và lạnh lẽo* [Nguyễn Đăng Chi, *Thần trụ trời*]. Đây là loại lời kể đơn giản nhất và cổ xưa nhất, chỉ đơn thuần có giọng của người kể và hướng tới duy nhất một đối tượng là sự vật, hiện tượng được tái hiện. Truyện kể có lời kể một giọng thì đương nhiên là có một NKC.

- Lời kể nhiều giọng: Là lời kể vừa hướng vào tái hiện đối tượng, lại vừa đối thoại ngầm với lời người khác ngoài đối tượng, hoặc đối thoại ngầm với chính đối tượng. Bakhtine cho đây là loại lời phát triển nhất. Lời nhiều giọng có một số dạng thường gặp:

+ Lời văn nhạt: Là lời văn nói bằng giọng người khác, có đưa vào đó một khuynh hướng nghĩa đối lập hẳn với khuynh hướng của lời người đó. Trường hợp này có thể có nhiều NKC.

+ Lời văn phong cách hóa: Là lời trần thuật bằng giọng người khác mà cùng khuynh hướng nghĩa, cùng chiều với lời giọng ấy để tạo sắc thái, không khí cá thể. (*Người ở bên sông Châu* mượn lời Mai để trần thuật: mượn giọng nhân vật). Trường hợp này cơ bản là chỉ có một NKC.

+ Lời nửa trực tiếp: Là lời trần thuật nói thay ý nghĩ nhân vật, nhằm bộc lộ nội tâm nhân vật. Ví dụ <5>: *Mị sẽ ăn cho chết ngay! Không buồn nhớ lại nữa,...*

Trường hợp này, tiếng lòng thổn thức của Mị, ý nghĩ nội tâm của Mị được NKC nói ra cho độc giả biết. Cho nên có hai giọng

nhưng chỉ một người nói là NKC còn một người nghĩ là Mị. Mị không phải là người nói, không phải NKC.

- Lời kể theo ngôi thứ nhất xưng "tôi": Loại lời kể này vốn thuộc dạng lời trực tiếp, vì là lời của nhân vật. Nhưng xét về chức năng trần thuật thì nó có tính gián tiếp tức là lời của NKC. Bakhtine xếp loại lời kể này vào loại hai giọng đồng hướng. Thực ra tính trực tiếp ở đây mang tính ước lệ. Nhà văn mượn tính trực tiếp như một điểm nhìn trần thuật (truyện có tính chất tự truyện, thể thư tín, thể nhật kí hoặc người chứng kiến kể chuyện). Cho nên trường hợp này cũng chỉ có một NKC.

#### 4. Kết luận

NKC là chủ thể nói, chủ thể của hành vi kể trong diễn ngôn truyện kể song thực chất anh ta cũng là một loại nhân vật được tác giả hư cấu, dùng làm công cụ giúp mình tổ chức một tác phẩm tự sự. Vì vậy, vấn đề NKC thuộc về kĩ thuật kể chuyện, kĩ thuật tổ chức tác phẩm. Sự đa-diện mạo của anh ta, sự biểu hiện phức tạp của anh ta trong truyện kể chính là để phục vụ cho nghệ thuật kể chuyện. Xác định đúng NKC trong truyện là rất quan trọng để nhận ra được phân nào giá trị nghệ thuật của tác phẩm.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đỗ Hữu Châu (2001), *Đại cương ngôn ngữ học*, T.2, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
2. Hoàng Dĩ Đình (2015), *Ngôn ngữ trần thuật và ý thức phê bình nam quyền trong truyện ngắn "Vũ điệu địa ngục"*, Tạp chí Ngôn ngữ & Đời sống, số 9/2015.
3. Gérard Vigner (1979), *Đọc: từ văn bản đến ý nghĩa*, tài liệu dịch của Đỗ Hữu Châu.
4. Cao Kim Lan (2015), *Tác giả hàm ẩn trong tư học tiểu thuyết*, Nxb Văn học.
5. Đỗ Hải Phong (1996), *Vấn đề người kể chuyện trong sáng tác của M. Doxtoiecki*, Tóm tắt luận án PTS. Ngữ văn, Volgograd. (Tài liệu dịch của Đinh Trọng Lạc).
6. R.Barthes, W.Kayser, W.C.Booth, Ph.Hamon (1977), *Thi pháp học truyện kể*

(*Poétique du récit*, Edition du Seuil - Tài liệu dịch của Đinh Trọng Lạc và Nguyễn Thái Hoà).

7. Nguyễn Thị Thu Thủy (2002), *Về khái niệm "truyện kể ở ngôi thứ ba" và "người kể chuyện ở ngôi thứ ba"*, Tạp chí Ngôn ngữ số 9.

8. Nguyễn Thị Thu Thủy (2003), *Ngôn ngữ kể chuyện trong truyện ngắn Việt Nam sau 1975 (Điểm nhìn và ngôn ngữ kể chuyện)*, Luận án Tiến sĩ Ngữ văn, Trường ĐHSP Hà Nội.

9. Tzvetan Todorov (1973), *Thi pháp học cấu trúc*, Trần Duy Châu dịch (Trích từ công trình của nhiều tác giả: Qu'est-ce-que le structuralisme?, Edition du Seoul - Paris.

10. R.E.Asher (Editor in chief) (1994), *The encyclopedia of language and linguistics*, Vo.7, University of Edinburgh, UK.

11. W.Bright (Editor in chief) (1992), *International encyclopedia of linguistics*, Vo. 3, New York Oxford, Oxford University Press.

12. K.Wales (1989), *A Dictionary of stylistics*, Longman-London-New York.

#### NGUỒN NGỮ LIỆU

13. Nguyễn Minh Châu (1999), *Tuyển tập truyện ngắn Nguyễn Minh Châu*, Nxb Văn học, Hà Nội.

14. Võ Thị Hào (2001), *Vũ điệu địa ngục trong Truyện ngắn bốn cây bút nữ...*, Bùi Việt Thắng tuyển chọn, giới thiệu, Nxb Văn học.

15. Nhiều tác giả (1999), *Truyện hay cực ngắn*, TC Thế giới Mới, Nxb Văn nghệ TP HCM.

16. Nhiều tác giả (2000) *Những gương mặt văn xuôi thế kỉ cuối thế kỉ XX*, t.1, Nxb Hội nhà văn, Hà Nội.

17. Hồ Anh Thái (2007), *Mười lẻ một đêm*, Nxb Đà Nẵng.

18. Nguyễn Huy Thiệp (1999), *Như những ngọn gió*, Nxb Văn học, Hà Nội.